

TAND HUYỆN EASUP
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 28/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAS

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Trọng Bình
2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký TAND huyện Ea S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaS tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện Ea S, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/ TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Bùi D**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1973 tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Tổ dân phố 1, phường Tân H, Th phố Buôn Ma Thuột, tỉnh; Nơi ở hiện tại: Thôn 06, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Bùi Hơ; Con bà: Võ Thị Nền; Vợ: Lê Thị Gái; Con: Bùi Quốc T, Bùi Lê Mỹ U; Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

2. Họ tên: **Phạm Thanh Tr** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 02 năm 1987 tại: Tỉnh Thái Bình ; Nơi thường trú: Thôn 08, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn 08, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Phạm Văn Y; Con bà: Nguyễn Thị Phi; Vợ: Hoàng Thị D; Con: Phạm Hoàng Ngọc H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

3. Họ tên: **Huỳnh Thanh Ng**. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1992 tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Thôn 01, xã Ea Lê, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn 01, xã Ea Lê, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Huỳnh Thanh B và bà Trương Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Năm 2011, bị TAND huyện Ea S xử phạt cải tạo không giam giữ 01 năm 09 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 10/2011/HSST 19/5/2011;

- Năm 2013, bị TAND huyện Ea S xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 10/2013/HSST ngày 12/3/2013;

- Năm 2016, bị TAND huyện Ea S xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 33/2016/HSST ngày 27/9/2016; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác của các bản án nêu trên. Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

4. Họ tên: **Đoàn Văn Th.** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1988 tại: Tỉnh Thanh Hoá; Nơi thường trú: Thôn Khước Luyện, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Th Công, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Đoàn Văn S, Con bà: Vũ Thị M; Tiền án: Năm 2020, bị TAND huyện Ea S xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 11/2020/HSST ngày 05/02/2020; Tiền sự: Không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

5. Họ tên: **Nguyễn Trọng T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 12 năm 1978 tại: Tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Thôn 8, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn 8, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Tr Thanh; Con bà: Nguyễn Thị Diễm; Vợ: Nguyễn Thị Hương; Con: Nguyễn Thị Thuỷ Linh, Nguyễn Thị Thuỷ Tra, Nguyễn Trọng B; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

6. Họ tên: **Hoàng Văn Ng,** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1974 tại: Tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Thôn 09, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn 09, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Hoàng Văn M; Con bà: Đặng Thị Giá; Vợ: Nguyễn Thị Tr; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999 con nhỏ nhất sinh năm 2018; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

7. Họ tên: **Hoàng Văn Th,** Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1984 tại: Tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Tổ dân phố Hoà Bình, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Hoà Bình, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Hoàng Xuân Tiếp; Con bà: Dương Thị S; Vợ: Nguyễn Thị D (Đã ly hôn); Con: Hoàng Tường V, Hoàng Đại Ng, Hoàng Ng V; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

8. Họ tên: **Phan Văn D** Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1986 tại: Tỉnh Cao Bằng; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn 5, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn 05, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Phan Thanh M; Con bà: Vương Thị D; Vợ: Lương Thị H; Con: Phan Trí T, Phan Trí L; bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

9. Họ tên: **Nguyễn Thị C** Giới tính: Nữ; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1986 tại: Tỉnh Hà Tĩnh; Nơi thường trú: Xóm 7, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Thôn 08, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Trí M; Con bà: Phan Thị T; Chồng: Đặng Công H; Con: Đặng Thị Như Q, Đặng Đại; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1966

Nơi cư trú: 63/6 Nơ Trang G, phường Tân Tiến, Th phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Anh Hoàng Ngọc D, sinh năm 1977

Nơi cư trú: TDP Hòa Bình, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn 06, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

4. Anh Bùi Quốc T, sinh năm 1995

Nơi cư trú: TDP 1 phường Tân Hòa, Th phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian đầu tháng 4/2022, nhận thấy có một số người muốn tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền nên các bị cáo Bùi D và Phạm Thanh Tr đã đứng ra tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc tại địa bàn huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk. Các bị cáo đã phân công nhiệm vụ cụ thể như sau: Bùi D có nhiệm vụ chuẩn bị các dụng cụ để đánh bạc gồm chén, đĩa, bài Tú lơ khơ, bát, ghế nhựa..., rủ rê lôi kéo các con bạc đến tham gia đánh bạc, trực tiếp thu tiền xâu, quản lý tiền thu được để chi trả các khoản duy trì hoạt động của sòng bạc; Phạm Thanh Tr có nhiệm vụ tìm kiếm, lựa chọn địa điểm để tổ chức đánh bạc, giữ ổn định trật tự khi diễn ra đánh bạc. D và Tr thống nhất sau khi đã trừ các chi phí, số tiền còn lại sẽ được chia đều cho nhau.

Bùi D thuê Huỳnh Thanh Ng làm nhiệm vụ phụ giúp việc chuẩn bị các dụng cụ phục vụ đánh bạc gồm chén đĩa, bài Tú lơ khơ để làm con vị, bát, ghế nhựa... đồng thời Ng còn phụ giúp đưa đón, dẫn con bạc vào địa điểm đánh bạc.

Sau khi phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người, ngày 11/4/2022 Bùi D và Phạm Thanh Tr thống nhất lựa chọn địa điểm là khu rẫy thuộc xã Cư Mlan, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk để tổ chức đánh bạc, sau đó thông báo cho các con bạc để họ đến tham gia đánh bạc tuy nhiên do ít người nên không tổ chức được. Khoảng 13 giờ ngày 12/4/2022, Tr lựa chọn được địa điểm đánh bạc là rẫy cao su tại thôn 7, xã Cư Mlan, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk (Là rẫy của anh Hồ Văn Định, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn 7, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk) sau đó thông báo cho D, Ng đến địa điểm trên để chuẩn bị tổ chức đánh bạc. D thông báo cho các con bạc biết để vào địa điểm đánh bạc. Khi có khoảng 10 người đến địa điểm đánh bạc thì D đã tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa Th thua bằng tiền. Theo thống nhất giữa D và các con bạc khi kết quả xóc ra ba con vị cùng màu đen, D

sẽ thu tiền xâu thu 5% trên tổng số tiền Th cược; Phạm Thanh Tr làm nhiệm vụ giữ ổn định trật tự khi diễn ra đánh bạc đồng thời phụ giúp việc thu tiền xâu. Khi bắt đầu đánh bạc Phan Văn D là người xóc cái cho các con bạc đặt cược và trực tiếp Th thua với các con bạc, sau đó D chuyển cho Hoàng Văn Th xóc cái. Phan Văn D, Hoàng Văn Th, Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Ng, Nguyễn Thị C cùng một số người khác (đã bỏ chạy được khi bị bắt quả tang) tham gia đánh bạc với nhau đến khoảng 16 giờ 30 thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm ngàn đồng) cùng một số vật dụng phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Phạm Thanh Tr bỏ chạy được. Ngày 20/4/2022, Hoàng Văn Th đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can đối với Hoàng Văn Th về tội Đánh bạc; ngày 07/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can về tội Đánh bạc và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phan Văn D; ngày 11/7/2022, Phạm Thanh Tr đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can đối với Phạm Thanh Tr về tội Tổ chức đánh bạc.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: có 04 con vị được cắt ra từ lá bài tây, mỗi con vị đều có một mặt đen và một mặt trắng, được để trên một cái đĩa và đẩy lại bằng một cái chén. Người cầm cái sẽ xóc đĩa lên rồi đặt xuống và những người chơi sẽ tham gia đặt cược bằng cách đặt tiền cược xuống chiếu bạc vào bên chẵn (bên tay trái của người làm cái) hoặc bên lẻ (bên tay phải của người làm cái). Nếu người chơi đặt cược kết quả là chẵn và khi mở chén ra các con vị xuất hiện kết quả là chẵn thì người chơi Th bạc và ngược lại. Tiền Th - thua được tính theo tỉ lệ 1 - 1. *kết quả là chẵn* khi các con vị xuất hiện có: 04 mặt trắng, 04 mặt đen hoặc 02 mặt trắng, 02 mặt đen. *Kết quả là lẻ* nếu các con vị xuất hiện: 01 mặt trắng, 03 mặt đen hoặc 03 mặt trắng, 01 mặt đen.

Các đối tượng tham gia đánh bạc đặt cược không giới hạn số tiền cược, tùy vào số tiền mang theo mà một ván bạc có người đặt vài trăm ngàn đồng, có người đặt một triệu đồng.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ trên chiếu bạc: Số tiền 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (Một) bạt ni lông màu xanh vàng kích thước 4,7m x 3,9m; 17 ghế nhựa màu đỏ có kích thước giống nhau 28cm x 23cm; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng có in hình bông hoa đường kính 18cm; 01 (Một) chén nhựa màu trắng xanh đường kính 11cm; 04 con vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 (Một) bộ bài tứ lơ khơ.

- Tạm giữ trên người:

- + Bùi D: Số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng);
- + Huỳnh Thanh Ng: Số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);
- + Nguyễn Trọng T: Số tiền 14.700.000đ (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng);
- + Đoàn Văn Th: Số tiền 24.950.000đ (Hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng);
- + Nguyễn Thị C: Số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

+ Hoàng Văn Ng: Số tiền 9.600.000đ (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng);
+ Nguyễn Thị Th: Số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).
+ Bùi Quốc T: Số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).
- Tạm giữ 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu CHERVOLET COLORADO biển số 47C-193.48, màu sơn: Đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 97 ngày 17/5/2022 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk giám định số khung, số máy của xe ô tô 47C-193.48. Tại bản kết luận giám định số 466/KL-KTHS ngày 24/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Số khung, số máy của xe ô tô 47C-193.48 không bị thay đổi. Căn cứ kết quả điều tra xác định chủ sở hữu của xe ô tô 47C-193.48 là ông Nguyễn Tiến Lâm (Sinh năm 1966, nơi cư trú: 63/6 Nơ Trang Gưh, phường Tân Tiên, Th phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk). Ngày 26/12/2021, Nguyễn Tiến Lâm cho Hoàng Ngọc D (Sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ dân phố Hoà Bình, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk - là anh ruột của Hoàng Văn Th) thuê sử dụng trong thời hạn 01 năm. Ngày 12/4/2022, D cho Th mượn xe sử dụng, tuy nhiên D không biết việc Th điều khiển xe ô tô nêu trên tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tiến Lâm và Hoàng Ngọc D không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 32 ngày 11/7/2022 bằng hình thức trao trả xe ô tô biển số 47C-193.48 cho ông Nguyễn Tiến Lâm.

Quá trình điều tra xác định: **Đoàn Văn Th** đem theo và sử dụng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để tham gia đánh bạc, kết quả Th thua 5.050.000đ và bị tạm giữ 24.950.000đ (Hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); **Nguyễn Trọng T** đem theo và sử dụng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để đánh bạc, kết quả T Th 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) và bị tạm giữ 14.700.000đ (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng); **Hoàng Văn Ng** đem theo và sử dụng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để đánh bạc, kết quả Ng Th 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) và bị tạm giữ 9.600.000đ (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng); **Hoàng Văn Th** đem theo và sử dụng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để đánh bạc, kết quả Th thua hết số tiền đem theo; **Phan Văn D** đem theo và sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc, kết quả D thua hết số tiền đem theo; **Nguyễn Thị C** đem theo và sử dụng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, kết quả C Th 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và bị tạm giữ 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc, kết quả C Th 500.000đ và bị tạm giữ 3.000.000đ.

Đối với số tiền xâu thu được trong quá trình diễn ra đánh bạc Bùi D khai nhận cho đến thời điểm bị bắt quả tang D đã thu được một khoản tiền (D không nhớ được chính xác là bao nhiêu), D bỏ T bộ số tiền này lại trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trong ngày 12/4/2022 là 64.750.000đ (Sáu mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó có 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền thu trên chiếu bạc và 52.250.000đ (Năm mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo mang theo sử dụng đánh bạc và Th bạc.

Tại bản cáo trạng số: 141/CT-VKS-P2, ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea S để xét xử đối với các

bị cáo Bùi D, Phạm Thanh Tr, Huỳnh Thanh Ng về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” Theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ Luật hình sự; các bị cáo Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Ng, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Nguyễn Thị C về tội: “Đánh bạc ” Theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi D mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh Tr mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh Ng mức án 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời gia chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến ngày 11/7/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Th mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến ngày 09/9/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Ng mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Th mức án mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn D mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C mức án mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu xung ngân sách nhà nước tổng số tiền 64.750.000đ (Thu tại sòng bạc là 12.500.000đ, thu giữ trong người các bị cáo là 52.250.000đ. gồm: Đoàn Văn Th số

tiền 24.950.000đ, Nguyễn Trọng T số tiền 14.700.000đ, Hoàng Văn Ng số tiền 9.600.000đ, Nguyễn Thị C số tiền 3.000.000đ. Đây là số tiền dùng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) tạm giữ của bị can Bùi D quá trình điều tra xác định bị cáo chưa thực hiện hành vi đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên để đảm bảo công tác thi hành án đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

Đối với số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tạm giữ của Huỳnh Thanh Ng quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên để đảm bảo công tác thi hành án đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

Đối với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị Th (Sinh năm 1975, nơi cư trú: Thôn 6, thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk); 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) tạm giữ của Bùi Quốc T (Sinh năm 1995, nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Tân Hoà, Th phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk), quá trình điều tra xác định số tiền trên Th, T không sử dụng vào mục đích đánh bạc do đó cần trao trả T bộ số tiền này cho Nguyễn Thị Th và Bùi Quốc T.

Đối với các vật chứng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc trong ngày 12/4/2022 gồm: 01 (Một) bạt ni lông màu xanh vàng kích thước 4,7m x 3,9m; 17 ghế nhựa màu đỏ có kích thước giống nhau 28cm x 23cm; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng có in hình bông hoa đường kính 18cm; 01 (Một) chén nhựa màu trắng xanh đường kính 11cm; 04 con vị được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ không có giá trị sử dụng cần tiêu huỷ.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk:

Trao trả xe ô tô biển số 47C-193.48 cho ông Nguyễn Tiến Lâm là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân tỉnh Đắk Lắk, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận vào ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại rẫy cao su thuộc thôn 07 xã Cư Mlan huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk Bùi D, Phạm Thanh Tr, Huỳnh Thanh Ng đã có hành vi tổ chức đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa để cho Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Ng, Hoàng Văn Th, Phan

Văn D và Nguyễn Thị C tham gia đặt cược, khi các đối tượng đang tham gia đặt cược thì bị Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 12.500.000đ.

Như vậy, hành vi của Bùi D, Phạm Thanh Tr, Huỳnh Thanh Ng đã cấu Th tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; Hành vi của Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Hoàng Văn Ng và Nguyễn Thị C đã cấu Th tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 322, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 điều Điều 322 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c. Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000đ trở lên;

d. Có tổ chức nơi cầm cố tài sản cho người tham gia đánh bạc; có lắp đặt trang Th bị phục vụ cho việc đánh bạc hoặc phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc; sắp đặt lối thoát khi bị vây bắt, sử dụng phương tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc;”

Tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm;

.....

b. Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đ trở lên

Xét thấy, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vai trò, hành vi của từng bị cáo khi tổ chức đánh bạc và đánh bạc:

Đối với hành vi tổ chức đánh bạc: Các bị cáo Bùi D và Phạm Thanh Tr là người khởi xướng việc tổ chức đánh bạc, Huỳnh Thanh Ng là người giúp sức chuẩn bị công cụ, phương tiện cho những người khác tham gia chơi xóc đĩa Th thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi nhuận sau khi Tr đã tìm được địa điểm thì Ng là người đưa công cụ đánh bạc và đưa đón các con bạc vào địa điểm đánh. Vì vậy, cần cân nhắc, xem xét áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo.

Đối với hành vi đánh bạc: Bị cáo D là người trực tiếp tham gia đánh bạc với vai trò là người cầm cái xóc đĩa từ đầu nhằm mục đích duy trì sự hoạt động của xóc bạc, bị cáo Th sau khi tham gia đặt cược thua hết tiền thì xin bị cáo D xóc cái để mục đích

nếu Th thì lấy tiền còn thua thì sẽ nghỉ. Các bị cáo còn lại đều tham gia đánh bạc một cách tích cực, mặc dù số tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc là khác nhau tuy nhưng các bị cáo đều có chung mục đích là thu lợi bất chính từ việc đánh bạc. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo Huỳnh Thanh Ng: Năm 2011, bị TAND huyện Ea S xử phạt cải tạo không giam giữ 01 năm 09 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 10/2011/HSST 19/5/2011; Năm 2013, bị TAND huyện Ea S xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 10/2013/HSST ngày 12/3/2013; Năm 2016, bị TAND huyện Ea S xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 33/2016/HSST ngày 27/9/2016; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác của các bản án nêu trên.

Bị cáo Đoàn Văn Th: Năm 2020, bị TAND huyện Ea S xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 11/2020/HSST ngày 05/02/2020 chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Văn Th phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nhận định trên xét thấy cần cách ly các bị cáo Huỳnh Thanh Ng, Đoàn Văn Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần Th, như vậy mới có đủ điều kiện cải tạo các bị cáo Th công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị Bùi D, Phạm Thanh Tr, Huỳnh Thanh Ng, Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Ng, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Nguyễn Thị C quá trình điều tra Th khẩn khai báo ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phan Văn D là người đồng bào dân tộc thiểu số, bị cáo Hoàng Văn Th, Phạm Thanh Tr quá trình điều tra đã ra đầu thú, bị cáo Hoàng Văn Ng là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ, Nguyễn Thị C là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ, bị cáo Bùi D có bà ngoại Lê Thị Cái là Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo Nguyễn Trọng T là cháu nội của liệt sỹ Nguyễn Trọng Nga. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy các bị cáo Bùi D, Phạm Thanh Tr, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Hoàng Văn Ng, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Thị C có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, (Các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc ít); Có nơi cư trú rõ ràng, Th nghĩ cũng không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xét thấy:

Đối với số tiền 64.750.000đ (Thu tại sông bạc là 12.500.000đ, thu giữ trong người các bị cáo là 52.250.000đ. gồm: Đoàn Văn Th số tiền 24.950.000đ, Nguyễn

Trọng T số tiền 14.700.000đ, Hoàng Văn Ng số tiền 9.600.000đ, Nguyễn Thị C số tiền 3.000.000đ xác định đây là tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc do đó sung công quỹ nhà nước T bộ số tiền nêu trên là phù hợp.

Đối với số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) tạm giữ của bị cáo Bùi D quá trình điều tra xác định bị cáo chưa thực hiện hành vi đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên để đảm bảo công tác thi hành án đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

Đối với số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tạm giữ của Huỳnh Thanh Ng quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên để đảm bảo công tác thi hành án đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

Đối với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị Th; 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) tạm giữ của Bùi Quốc T, quá trình điều tra xác định số tiền trên Th, T không sử dụng vào mục đích đánh bạc, do đó cần trả lại T bộ số tiền này cho Nguyễn Thị Th và Bùi Quốc T là phù hợp.

Đối với các vật chứng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc trong ngày 12/4/2022 gồm: 01 (Một) bạt ni lông màu xanh vàng kích thước 4,7m x 3,9m; 17 ghế nhựa màu đỏ có kích thước giống nhau 28cm x 23cm; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng có in hình bông hoa đường kính 18cm; 01 (Một) chén nhựa màu trắng xanh đường kính 11cm; 04 con vị được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk:

Trao trả xe ô tô biển số 47C-193.48 cho ông Nguyễn Tiến Lâm là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với địa điểm diễn ra đánh bạc là rẫy cao su thôn 07 xã Cư Mlan, huyện Ea S của ông Hồ Văn Định, quá trình điều tra anh Định không biết việc các bị cáo đã sử dụng rẫy mình để đánh bạc nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với bị cáo Bùi D: Ngày 12/4/2022 có hành vi làm cái Sen ko để trực tiếp Th thua với các con bạc, tuy nhiên quá trình diễn ra đánh bạc không có ai tham gia đặt cược Sen ko nên sau đó bị cáo D đã bỏ bản Sen ko ra ngoài. Do đó, hành vi của Bùi D không cấu Th tội Đánh bạc.

Đối với những người liên quan, có mặt ở sòng bạc tại thời điểm bắt quả tang gồm Nguyễn Thị Th và Bùi Quốc T, quá trình điều tra xác định Th và T không tham gia đánh bạc, không liên quan đến việc tổ chức đánh bạc.

Đối với số đối tượng bỏ chạy được khi sòng bạc bị bắt quả tang, căn cứ kết quả điều tra vụ án, kết quả làm việc với các bị cáo và những người có liên quan trong vụ án hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của những đối tượng trên để triệu tập, làm việc. Do đó, chưa có tài liệu, chứng cứ nhằm xác định vai trò, hành vi của các đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi D, Phạm Thanh Tr, Huỳnh Thanh Ng, phạm tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”; các bị cáo Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Hoàng Văn Ng và Nguyễn Thị C phạm tội “Đánh bạc” .

- Áp dụng khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi D 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh Tr 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh Ng 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến ngày 11/7/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Th 03 (Ba) năm tù thời, gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến ngày 09/9/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn D 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Th 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Ng 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách của án treo giao bị cáo Bùi D, Phạm Thanh Tr, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Hoàng Văn Ng, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Thị C cho UBND thị trấn Ea S, huyện Ea S, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú; Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Sung ngân sách nhà nước số tiền: 64.750.000đ (Sáu mươi tư triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) dùng vào mục đích đánh bạc (Bao gồm tiền thu trên chiếu bạc và trên người các con bạc).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) của bị cáo Bùi D, số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) của bị cáo Huỳnh Thanh Ng để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng); Trả lại cho anh Bùi Quốc T số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng). *(T bộ số tiền được tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.1047465.00000. Tại kho bạc nhà nước huyện Ea S theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 26/12/2022).*

Tiêu hủy: 01 (Một) bạt ni lông màu xanh vàng kích thước 4,7m x 3,9m; 17 ghế nhựa màu đỏ có kích thước giống nhau 28cm x 23cm; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng có in hình bông hoa đường kính 18cm; 01 (Một) chén nhựa màu trắng xanh đường kính 11cm; 04 con vị được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ. *(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Công an tỉnh Đắk Lắk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea S).*

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk:

Trao trả xe ô tô biển số 47C-193.48 cho ông Nguyễn Tiên Lâm là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Các bị cáo Bùi D, Huỳnh Thanh Ng, Phạm Thanh Tr, Đoàn Văn Th, Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Ng, Hoàng Văn Th, Phan Văn D, Nguyễn Thị C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Ea S;
- Công an huyện Ea S;
- Chi cục THADS huyện Ea S;
- UBND thị trấn Ea S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thông